

## Người Vợ Chăm Đàng Trong Châm Ngôn 31, 10-31: Một Hiện Thân Của Đức Khôn Ngoan và Lời Mời Gọi Hướng Tới Giáo Dục Phát Triển Toàn Diện

The Diligent Wife in Proverbs 31:10-31: An Embodiment of Wisdom and an Invitation to Holistic Educational Development

Giuse Đỗ Mạnh Hùng, S.J.<sup>1\*</sup>

<sup>1</sup> Học Viện Thánh Giuse Dòng Tên, Việt Nam

\* Email của tác giả liên hệ: [Josmanhhung.sj@gmail.com](mailto:Josmanhhung.sj@gmail.com)

<https://orcid.org/0009-0000-5108-4820>

<https://doi.org/10.54855/csl.24434>

© Copyright (c) 2023 Giuse Đỗ Mạnh Hùng

Received: 31/07/2024

Revision: 17/09/2024

Accepted: 26/06/2024

Online: 27/09/2024

### Tóm Lược

Trong sách Châm Ngôn, khôn ngoan cùng đường hướng huấn giáo giúp đạt sự khôn ngoan được trình bày như là chủ đề trọng tâm, là đích nhắm. Và một trong những điều thú vị ở đây là khôn ngoan đã được nhân cách hóa, biểu tả thật ấn tượng qua hình ảnh người nữ cùng những châm ngôn của các bậc khôn ngoan. Để rồi nơi hình ảnh người vợ chăm đàng ở cuối sách, chương 31, 10-31, khôn ngoan được hiện thân cách đầy sống động, cụ thể, thực tế; và sự hiện thân được mô tả ấy cũng hàm chứa lời mời gọi, sự định hướng cho một nền huấn giáo phát triển con người toàn diện. Bài viết này, qua các bước đọc bản văn, phân tích bản văn và phản tỉnh sẽ là một nỗ lực để phân nào khám phá, trình bày những điều ấy.

**Từ khóa:** Đức Khôn Ngoan, người vợ chăm đàng, giáo dục toàn diện

### Abstract

In the Book of Proverbs, wisdom along with the direction of instruction is presented as a central theme, as a goal to be aimed for. One of the interesting aspects here is that wisdom has been personified, impressively depicted through the image of a woman and the proverbs of wise elders. Then, in the image of the capable wife at the end of the book, in chapter 31:10-31, wisdom is embodied in a lively, concrete, and practical way; and this described embodiment also contains an invitation and orientation for an education system aimed at developing the whole person. This article, through steps of reading, analyzing the text, and reflecting, will be an effort to somewhat explore and present these matters.

**Keywords:** Wisdom, a diligent wife, holistic education

### Dẫn Nhập

Nhắc tới khôn ngoan, có lẽ ai cũng nhận thấy đây là giá trị mà con người ở mọi thời mọi nơi, thuộc mọi nền văn hóa đều hết sức đề cao, nỗ lực kiếm tìm và thủ đắc. “Khôn ngoan” (từ Do Thái là חכמה Hy-lạp là *Sophia*, Latin là *Sapientia*) mang nghĩa chung là khả năng suy tính và hành động bằng cách sử dụng tri thức, kinh nghiệm, cảm thức chung và sự hiểu biết sâu sắc.

**CITATION** | Đỗ Mạnh Hùng (2024). Người Vợ Chăm Đàng Trong Châm Ngôn 31, 10-31: Một Hiện Thân Của Đức Khôn Ngoan và Lời Mời Gọi Hướng Tới Giáo Dục Phát Triển Toàn Diện. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 4(3), 26–44. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24434>

Nó gắn liền với các thuộc tính và nhân đức như biết phân định phán đoán đúng đắn, tự nhận thức bản thân, siêu việt hóa bản thân, có lòng trắc ẩn và yêu thương.<sup>1</sup> Còn theo truyền thống Thánh Kinh, “khôn ngoan” có thể được hiểu là sự tinh thông trong đời sống, chính yếu là sự thành công về mặt thực hành trong cuộc sống cá nhân, gia đình, xã hội và nghề nghiệp dựa trên khả năng nhận biết cùng tuân theo trật tự sáng tạo và luân lý của Thiên Chúa.<sup>2</sup>

Trong sách Châm Ngôn, vốn thuộc bộ các sách Giáo Huấn của Thánh Kinh,<sup>3</sup> khôn ngoan cùng đường hướng huấn giáo giúp đạt sự khôn ngoan chính là chủ đề trọng tâm, là đích nhắm, như những lời đầu tiên của cuốn sách này giới thiệu: “Các châm ngôn này nhằm giúp con người biết các lẽ khôn ngoan và đón nhận lời nghiêm huấn... để biết cách xử sự khôn ngoan...” (Cn 1, 3). Và một trong những điều thú vị ở đây là khôn ngoan đã được nhân cách hóa, biểu tả thật ấn tượng qua hình ảnh người nữ cùng những châm ngôn của các bậc khôn ngoan.<sup>4</sup> Để rồi nơi hình ảnh người vợ đảm đang ở cuối sách, chương 31, 10-31, khôn ngoan được hiện thân cách đầy sống động, cụ thể, thực tế; và sự hiện thân được mô tả ấy cũng hàm chứa lời mời gọi, sự định hướng cho một nền huấn giáo phát triển con người toàn diện.

Vậy cụ thể sự hiện thân ấy thế nào và lời mời gọi định hướng ấy ra sao? Bài viết này, qua các bước đọc bản văn, phân tích bản văn và phản tỉnh sẽ là một nỗ lực để phần nào khám phá, trình bày những điều ấy.

## Đọc Bản Văn

### Bản Dịch

Để tìm hiểu phân tích đoạn văn, người viết xin sử dụng bản dịch của nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ, ấn bản 2011 (KPA) với một số điểm lưu ý:

<sup>10</sup> Tìm đâu ra một người vợ đảm đang ?

Nàng quý giá vượt xa châu ngọc.

<sup>11</sup> Chồng nàng hết dạ tin tưởng nàng,  
chàng sẽ chẳng thiếu chi lợi lộc.

<sup>12</sup> Suốt đời, nàng đem lại hạnh phúc  
chứ không gây tai họa cho chồng.

<sup>13</sup> Nàng tìm kiếm len và vải gai,  
rồi vui vẻ ra tay làm việc.

<sup>14</sup> Giống như những thương thuyền,  
nàng đem lương thực về từ tận phương xa.

<sup>15</sup> Nàng thức dậy khi trời còn tối,  
cung cấp phần ăn cho cả nhà, và sai bảo con ăn đũa ở.

<sup>16</sup> Nàng để mắt đến một thửa ruộng và tậu lấy ;  
nàng dùng huê lợi đôi tay mình làm ra  
mà canh tác một vườn nho.

<sup>1</sup> ‘Wisdom’, in *Wikipedia*, accessed 21 May 2022,

<https://en.wikipedia.org/w/index.php?title=Wisdom&oldid=1088958502>.

<sup>2</sup> X. David L. Bartlett, *The New Interpreter's Bible One-Volume Commentary*, ed. Beverly Roberts Gaventa and David L. Petersen, 1st Edition, 1st Printing (Nashville: Abingdon Press, 2010), 767 (pdf). George Arthur editor; et al Buttrick, *The New Interpreter's Bible, Volume IV, Psalms Proverbs* (Abingdon Press, 1955), 772. Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ (CGKPV), *Kinh Thánh, ấn bản 2011*, (Hà Nội: Tôn Giáo, 2011), 1038-1039.

<sup>3</sup> X. Buttrick, *Psalms - Proverbs*, 767.

<sup>4</sup> CGKPV, *Kinh Thánh*, 1279-1280.

- <sup>17</sup>Nàng thắt lưng cho chặt,  
luyện cánh tay cho mạnh mẽ dẻo dai.
- <sup>18</sup>Nàng thấy công việc sinh nhiều lợi nhuận,  
đèn trong nhà thấp sáng thâu đêm.
- <sup>19</sup>Nàng tra tay vào guồng kéo sợi,  
và cầm chắc suốt chỉ trong tay.
- <sup>20</sup>Nàng rộng tay giúp người nghèo khổ  
và đưa tay cứu kẻ khốn cùng.
- <sup>21</sup>Nàng không sợ người nhà bị lạnh vì tuyết sương,  
bởi cả nhà đều được mặc hai áo.
- <sup>22</sup>Nàng tự tay làm lấy chăn mền,  
nàng mặc toàn vải gai, vải tía.
- <sup>23</sup>Chồng nàng được tiếng thơm nơi công thành  
khi ngồi chung với hàng kỳ mục trong dân.
- <sup>24</sup>Nàng dệt vải đem bán,  
cung cấp dây lưng cho nhà buôn.
- <sup>25</sup>Trang phục của nàng là quyền uy danh giá,  
nàng mỉm cười khi nghĩ đến tương lai.
- <sup>26</sup>Nàng khôn ngoan trong lời ăn tiếng nói  
và dịu hiền khi dạy dỗ bảo ban.
- <sup>27</sup>Nàng để mắt trông nom mọi việc trong nhà,  
bánh nàng ăn là do mồ hôi nước mắt nàng làm ra,
- <sup>28</sup>con nàng đứng lên ca tụng nàng có phúc,  
chồng nàng cũng tấm tắc ngợi khen :
- <sup>29</sup>“Có nhiều cô đảm đang,  
nhưng em còn trôi trang gấp bội.”
- <sup>30</sup>Duyên dáng là giả trá, sắc đẹp là phù vân.  
Người phụ nữ kính sợ ĐỨC CHÚA  
mới đáng cho người đời ca tụng.
- <sup>31</sup>Hãy để cho nàng hưởng những thành quả tay nàng làm ra.  
Ước chi nơi công thành nàng luôn được tán dương ca tụng  
do những việc nàng làm.<sup>5</sup>

Người viết nhận thấy điểm đầu tiên cần lưu ý là từ “Đảm đang” לַיִן ở câu 10a và 29a. Từ này vốn là danh từ dùng trong lĩnh vực quân sự, nguyên nghĩa cơ bản là sự “mạnh mẽ” (strength), “năng lực” (efficiency), “thịnh vượng” (wealth), “quân lực” (army). לַיִן được sử dụng 224 lần trong Kinh Thánh với hàm nghĩa rất rộng: “của cải”, “phú túc”, “giàu sang” – “wealth” (St 34, 29, R 2, 1, Ds 31, 9), “tài giỏi” – “capable” (St, 47, 6), “quân lực” - “army” (Xh 14, 9), “can trường, anh dũng” – “valiant” (Đnl 3, 18, Gs 1, 14). Trong bối cảnh bản văn đang tìm hiểu, từ này đã được dịch ra thành nhiều nghĩa khác nhau như “nhân đức” - “virtuous” (KJV), “ưu tú” – “excellent” (NAS), “cao quý” – “noble” (NIV), “tốt lành” – “good” (RSV), “tài năng” – “capable” (NRS).<sup>6</sup> Bản Vungate với sự ủng hộ của các học giả như Waltke, Murphy, Wolters thì dịch là “can trường, anh dũng” - “Valiant” xem ra sát với nghĩa cơ bản của từ hơn cả.<sup>7</sup> Tuy

<sup>5</sup> CGKPV, *Kinh Thánh*, 1331-1332.

<sup>6</sup> <https://biblehub.com>, accessed 21 May 2022.

<sup>7</sup> Robert Alter, trans., *The Wisdom Books: Job, Proverbs, and Ecclesiastes: A Translation with Commentary*, Reprint edition (New York; W. W. Norton & Company, 2011), 354 (pdf). JiSeong James Kwon, "Wisdom Incarnate? Identity and Role of לַיִן in Proverbs 31:10-31", *JESOT 1.2 (2012): 167–88.*, *Journal for the Evangelical Study of the Old Testament*, 1 January 2012, 171. Accessed 21 May 2022.

nhiên theo người viết mỗi cách chuyển dịch vừa nêu đều giúp phản ánh một khía cạnh, đặc nét và ý nghĩa bản văn muốn nhắm tới nơi hình ảnh người vợ được mô tả. Chúng không nhất thiết phải loại trừ nhau nhưng trái lại cần được đặt cạnh nhau để bổ túc cho nhau giúp phản ánh toàn diện chính xác hình ảnh người vợ ấy cùng sứ điệp bản văn. Và bản KPA chọn từ “đảm đang” cũng là một cách chuyển dịch khả dĩ chấp nhận được. Bởi từ này phù hợp về văn hóa khi mô tả hình tượng người vợ bao hàm nét nghĩa về sự giỏi giang quán xuyến công việc nhà và cũng có sự mạnh mẽ, một dạng “anh hùng” trong vị trí vai trò nội tướng. Tuy nhiên như đã nói, cách chuyển dịch này cũng cần được hỗ trợ bổ túc bởi những cách chuyển dịch khác.<sup>8</sup>

Cũng ở câu 10, từ để hỏi của câu trong các bản dịch khác đều là “Who”: “A wife of noble character who can find?” (NIB); “Who can find a virtuous woman?” (NKJB); “An excellent wife, who can find *her*?” (NAS) ... Theo người viết, bản KPA cũng nên dịch chủ từ để hỏi ở đây là người thay vì nơi chốn, tức: “Ai có thể tìm đâu ra một người vợ đảm đang?” Dịch như vậy thông điệp của câu sẽ có phần mang ý nghĩa mời gọi nhắm vào người nghe rõ hơn.

Điểm tiếp theo là câu 11:  $\text{בְּטַח הַבֶּן לֵב בְּעֵלְמָהּ לֹא יִקְרָק}$ . Câu này được một số bản chuyển dịch thành câu ghép đẳng lập như: “The heart of her husband trusts in her, and he will have no lack of gain” (NAS), hay “Her husband has full confidence in her and lacks nothing of value” (NIB, NIV). Trong khi đó, một số bản khác chuyển dịch thành dạng câu ghép chính phụ điều kiện - hệ quả như: “The heart of her husband safely trusts her; So he will have no lack of gain” (KJB), hay “Her husband has full confidence in her; as a result, he lacks nothing of value (ISV). Theo người viết, câu này nên được chuyển dịch ở dạng câu ghép chính phụ điều kiện hệ quả, để câu văn có thể trung thành với bản gốc hơn và tiếp tục làm nổi ý nghĩa mời gọi, gây ý thức về vai trò của người muốn gắn bó và hưởng lợi ích từ người vợ đảm đang: “(Nêu) Chồng nàng hết dạ tin tưởng nàng, (thì) chàng sẽ chẳng thiếu chi lợi lộc” hoặc “Chồng nàng có thể hết dạ tin tưởng nàng, để rồi chàng sẽ chẳng thiếu chi lợi lộc”.

Một điểm nữa là từ  $\text{קָרָה}$  ở câu 15 các bản NIV, NIB, NAS, NKJ đều dịch là “portion” – “phân phát” trong khi bản NJB dịch là “orders” – “ra lệnh”, bản NRS dịch là “task” – “giao việc”, bản KPA dịch là “sai bảo”. Ở đây theo người viết nên dịch là “phân phát” bởi như thế sẽ phù hợp, liền lạc với mạch của câu văn đang nói tới việc cấp phát lương thực, cụ thể về trước là cung ứng lương thực cho người trong nhà.<sup>9</sup>

### Khung Cảnh

Bản văn có khung cảnh gần là chương 31 với bài thơ trước đó là lời huấn dụ của thái hậu dành cho vị vua Lơ-mu-ên. Trong lời huấn dụ, thái hậu khuyên vua đừng hiến “sinh lực”  $\text{לִיָּהוּ}$  cho những người phụ nữ làm hư hỏng các vua, đừng uống rượu và hãy chăm lo bệnh vực quyền lợi

[https://www.academia.edu/2234030/Wisdom\\_Incarnate\\_Identity\\_and\\_Role\\_of\\_%D7%90%D7%A9%D7%81%D7%AA\\_%D7%97%D7%99%D7%9C\\_in\\_Proverbs\\_31\\_10\\_31\\_JESOT\\_1\\_2\\_2012\\_167\\_88](https://www.academia.edu/2234030/Wisdom_Incarnate_Identity_and_Role_of_%D7%90%D7%A9%D7%81%D7%AA_%D7%97%D7%99%D7%9C_in_Proverbs_31_10_31_JESOT_1_2_2012_167_88).

<sup>8</sup> Theo JiSeong James Kwon và Joel Kamsen Tihitshak Biwul có sự khác nhau trong chuyển dịch từ này là do mỗi cách chuyển dịch nhằm vào việc chú giải người vợ đảm đang như một hình ảnh thực tế hay như một hình ảnh hư cấu làm biểu tượng cho Đức Khôn Ngoan. Theo người viết bài này, người vợ ở đây là hình ảnh thực tế và, qua những nét được mô tả, là hiện thân của Đức Khôn Ngoan.  $\text{לִיָּהוּ}$  ở đây hàm nghĩa không những các phẩm chất tích cực của bối cảnh xã hội bấy giờ mà còn cả phẩm chất nhân đức tôn giáo; vừa mang những nét rất cụ thể lại vừa phản ánh ý niệm phổ quát về khôn ngoan. X. Kwon, “Wisdom Incarnate? Identity and Role of  $\text{לִיָּהוּ}$  in Proverbs 31:10-31”, 171; Joel Kamsen Tihitshak Biwul, “Reading the Virtuous Woman of Proverbs 31:10-31 as a Reflection of the Attributes of the Traditional Miship Woman of Nigeria”, *OTE* 26/2 (2013): 275-297, 280-281.

<sup>9</sup> X. Leander E. Keck and Richard J. Clifford, *New Interpreter’s Bible Volume V: Introduction to Wisdom Literature, Proverbs, Ecclesiastes, Song of Songs, Wisdom, Sirach* (Abingdon Press, 1997), 261.

kẻ nghèo. Theo đó, hình ảnh người vợ “đảm đang” לַיָּמִי và sau có thể nói là hình ảnh người vợ đáp ứng lý tưởng mà vua cần tìm kiếm cho mình.<sup>10</sup>

Tuy nhiên, bản văn cần được đặt trong khung cảnh lớn hơn là toàn sách Châm Ngôn: Sau phần đề tựa dẫn nhập vào sách (1,1-7) là phần những lời huấn dụ của bậc cha thầy và Đức Khôn Ngoan (1,8-9,18), rồi tới các phần sưu tập những châm ngôn, những lời của các nhà ngôn ngôn (10-31, 1-9), và hình ảnh của người vợ đảm đang ở đây là phần cuối khép lại nội dung của toàn cuốn sách. Đoạn văn về người phụ nữ đảm đang ở đây đối xứng với phần đầu nói về khôn ngoan dưới dạng nhân cách hóa như một người nữ (1-9), tạo thành một sự bao hàm toàn bộ nội dung sách.<sup>11</sup> Trong khung cảnh này, người đọc có thể thấy bản văn hứa hẹn chất chứa những nội dung ý nghĩa quan trọng mang tính đúc kết của toàn cuốn sách, với chủ đề về khôn ngoan và đường hướng huấn giáo.

## Văn Thể Và Cấu Trúc

### Văn thể

Về văn thể, bản văn Châm Ngôn 31, 10-31 được viết theo dạng thơ chữ đầu: gồm trọn vẹn 22 câu mỗi câu bắt đầu bằng một chữ trong bộ mẫu tự chữ Híp-ri, lần lượt theo thứ tự từ chữ đầu đến chữ cuối. Dạng thơ này cũng được sử dụng cho các thánh vịnh như thánh vịnh 9-10, 24, 34, 37, 111, 119.<sup>12</sup> Ngoài việc giúp người đọc dễ nhớ nó còn giúp diễn đạt một nội dung mang tính trọn vẹn hoàn chỉnh. Những gì được diễn đạt trong bản văn có ý cấu thành một nội dung trọn vẹn về hình ảnh một người vợ lý tưởng.<sup>13</sup>

Bài thơ cũng được xác định là viết theo thể ca ngợi vốn phổ biến trong thánh vịnh, đặc biệt khi đối chiếu với thánh vịnh 112, bài thơ có nhiều điểm tương ứng: Cả hai cùng ca ngợi một người biết kính sợ Thiên Chúa, cùng mô tả những hành động khôn ngoan, sự phú túc, hành động bác ái bên vực cứu giúp người khó khăn nghèo khổ và thái độ không lo sợ về tương lai. Nhưng lại có những lập luận xác định bài thơ thuộc thể anh hùng ca với những ngôn từ mô tả, ca ngợi những chiến công của một trang chiến binh anh hùng và nhằm diễn tả luận chiến chống lại quan niệm về khôn ngoan mang tính lý thuyết trừu tượng hay thực dụng phi tôn giáo.<sup>14</sup>

Theo người viết, một bài thơ có thể cùng lúc mang đặc điểm của nhiều thể văn. Cả hai thể văn được nêu ra ở đây đều phù hợp với đặc điểm bài thơ. Và người đọc hoàn toàn có thể kết hợp hai thể văn để hiểu thông điệp ý nghĩa của bài thơ một cách chính xác đầy đủ và sâu sắc nhất.

### Cấu trúc

Về cấu trúc, tác giả Bruce K. Waltke và Doug O'Donnell cũng như nhiều tác giả khác đều nhận thấy nội dung bài thơ chữ đầu ở đây được sắp xếp theo dạng “cấu trúc vòng”, “bất chéo” hay “soi gương” – “Chiastic”, là dạng cấu trúc mà các chủ đề được lặp lại hay phát triển theo trật tự đối xứng nhau.<sup>15</sup> Cách phân chia cụ thể của hai tác giả có sự khác biệt: theo Bruce K. Waltke, bài thơ được chia thành 3 phần. Phần thứ nhất từ câu 10 tới câu 12 như là phần mở bài; phần

<sup>10</sup> X. John H. Walton et al., *NIVAC Bundle 3: Wisdom Books* (Zondervan Academic, 2015), 2466 (pdf).

<sup>11</sup> X. Bartlett, *The New Interpreter's Bible One-Volume Commentary*, 767-768.

<sup>12</sup> X. Leo G. Perdue, *Proverbs. Interpretation: A Bible Commentary for Teaching and Preaching*, Reprint edition (Westminster John Knox Press, 2012), 305 (pdf).

<sup>13</sup> X. Kwon, “Wisdom Incarnate?”, 170. CGKPV, 1331.

<sup>14</sup> X. Bruce K. Waltke, *The Book of Proverbs, Chapters 15-31* (Grand Rapids, Mich.: Eerdmans, 2005), 686-687 (pdf).

<sup>15</sup> X. ‘Chiastic Structure’, in *Wikipedia*, accessed 24 April 2022,

[https://en.wikipedia.org/w/index.php?title=Chiastic\\_structure&oldid=1084446973](https://en.wikipedia.org/w/index.php?title=Chiastic_structure&oldid=1084446973).

hai từ câu 13 tới câu 30 là phần thân bài; phần ba từ câu 28-31 như là phần kết bài. Và ở phần thân bài, tác giả lấy câu 19 như là tâm chia bài thơ làm đôi.<sup>16</sup> Trong khi đó, Doug O'Donnell thì lấy câu 23 làm tâm điểm để chia các cặp chủ đề đối xứng.<sup>17</sup> Người viết bài này cũng chọn câu 23 làm tâm điểm vì: Về hình thức tu từ, trong phần thân bài, câu 23 là câu duy nhất đối chủ từ, từ người vợ sang người chồng. Về logic nội dung, câu này cùng với câu 11 ở phần mở bài và câu 28 ở phần kết bài (cũng đề cập tới hình ảnh người chồng) tạo nên một cấu trúc cân đối chặt chẽ với nội dung sứ điệp mạch lạc cho toàn bài: Giá trị của người vợ được làm nổi bật nhất qua những lợi ích mà người chồng có được. Trọng tâm là lời mời gọi dành cho người nghe trực tiếp, ở đây là người chồng, người cần tìm kiếm kết hợp với người vợ đảm đang, người được mong chờ sự tự do đáp trả lời mời gọi.

Dựa vào hai tác giả vừa nêu và theo nhận định của mình, người viết xin đề nghị một cấu trúc cho bài thơ, có thể gọi là đối xứng quy tâm, như sau:

*Mở bài: Giá trị của người vợ đảm đang*

- A. Giá trị cao quý của một người vợ đảm đang (c. 10)
- B. Lợi lộc cho **người chồng** có vợ đảm đang (cc. 11-12)

*Thân bài: Những hoạt động cùng phẩm chất và thành quả từ người vợ đảm đang*

- C. Sự cần cù giỏi giang của người vợ đảm đang (c. 13-19)
- D. Việc bác ái của người vợ đảm đang (c. 20)
- E. Nàng không sợ người nhà bị lạnh (c. 21a)

<sup>16</sup> X. Waltke, *The Book of Proverbs*, 685.

- I. Introduction: her value (vv. 10-12)
  - A. Her general worth inferred from her scarcity (v. 10)
  - B. Her worth to her husband (vv. 11-12)
- II. Body: Her activities (vv. 13-27)
  - A. Her cottage industry (vv. 13-18)
  - B. Seam (v. 19)
  - C. Her social achievements (vv. 20-27)
- III. Conclusion: her praise (vv. 28-31)
  - A. By her family (28-29)
  - B. By all (30-31).

<sup>17</sup> X. Lydia Brownback, *A Woman's Wisdom: How the Book of Proverbs Speaks to Everything*, 1st edition (Wheaton, Ill: Crossway, 2012), 147 (pdf).

- A. The high value of an excellent wife (v. 10)
- B. Her husband's benefits (vv. 11-12)
- C. Her industrious work (vv. 13-19)
- D. Her doing kindness (v. 20)
- E. Fearless (of the present) (v. 21a)
- F. Clothing her household and her self (vv. 21b-22)
  - G. Her husband's renowned respect (v. 23)
- F' Clothing herself and others (vv. 24-25a)
- E' Fearless (of future) (v. 25b)
- D' Her teaching kindness (v. 26)
- C' Her industrious work (v. 27)
- B' Her husband's (and children's) praise (vv. 28-29)
- A' The high value of an excellent wife (vv. 30-31)

F. Trang phục của người trong nhà và của nàng (cc. 21b-22)

**G. Chồng nàng được danh thơm tiếng tốt (23)**

F' Trang phục của nàng và của người khác (24-25a)

E' Nàng không lo lắng về tương lai (c. 25b)

D' Nàng có lời lẽ tốt lành không ngoan (26)

C' Sự làm việc cần cù giỏi giang của nàng (27)

*Kết bài: Khẳng định giá trị và ca ngợi người vợ đảm đang.*

B' Sự ca ngợi của **chồng** con nàng (28-29)

A' Khẳng định giá trị của nàng và lời mời gọi tán dương nàng (30-31)

Theo cấu trúc này, người viết sẽ bước vào phân tích hình ảnh người vợ đảm đang như một sự hiện thân của đức khôn ngoan.

### **Phân Tích Bản Văn: Hình Ảnh Người Vợ Đảm Đang – Một Hiện Thân Của Đức Khôn Ngoan**

Khi nói hình ảnh người vợ đảm đang như một hiện thân của Đức Khôn Ngoan, bài viết có ý muốn trình bày: Người vợ được mô tả ở đây là một chân dung có thể tìm thấy trong đời sống thực tế, ứng với bối cảnh bản văn, chứ không còn là một biểu tượng hay một sự nhân cách hóa Khôn Ngoan; và qua những nét mô tả về người vợ đảm đang, những ý niệm về Đức Khôn Ngoan được nhập thể hiện thân nơi một con người với một vị trí vai trò cụ thể thực tế trong đời sống.<sup>18</sup> Như nhận xét của tác giả John H. Walton, “bài thơ là một sự thuyết phục một chàng trai tìm cho mình một người vợ như những gì mô tả, nhưng đồng thời người vợ được mô tả ở đây cũng là một hiện thân cho Đức Khôn Ngoan”.<sup>19</sup>

Ý niệm khôn ngoan, như đã trình bày ở phần dẫn nhập, gồm kỹ năng thực hành, nhân đức, sự tinh thông thành công trong đời sống dựa trên trật tự sáng tạo và luân lý của Thiên Chúa sẽ được hiện thân nơi hình ảnh người vợ đảm đang, mà trước hết ngay ở việc đề cập tới giá trị của nàng:

#### *Giá Trị Của Người Vợ Đảm Đang (cc. 10-12)*

Mở đầu bài thơ, giá trị của người vợ đảm đang được tác giả diễn tả với một câu hỏi tu từ: “Ai có thể tìm đâu ra một người vợ đảm đang?” (10a). Như đã phân tích ở mục đọc bản dịch, từ “đảm đang” לַיָּדָא ở đây mang một hàm nghĩa rất rộng. Nghĩa đen của từ chỉ một sự mạnh mẽ về thể lý, sự anh dũng của một trang chiến binh, nhưng bên cạnh đó còn có ý nghĩa là cả sức mạnh về tinh thần, tài năng và các nhân đức...<sup>20</sup> Như vậy tự thân tên gọi “đảm đang” đã cho thấy phẩm chất và giá trị rất cao của người vợ. Bên cạnh đó, chủ từ để hỏi là “ai” cũng gợi lên thách

<sup>18</sup> Đã có những tranh luận về vấn đề liệu hình ảnh người vợ đảm đang ở đây là hình ảnh có thực trong cuộc sống hay chỉ là một biểu tượng về Đức Khôn Ngoan, một sự nhân cách hóa Đức Khôn Ngoan mà không có thực trong đời sống. X. Waltke, *The Book of Proverbs*, 687-689; Biwul, “Reading the Virtuous Woman”, 283.

<sup>19</sup> Walton, *NIVAC Bundle 3*, 2466; John W. Miller, *Proverbs*, Believers Church Bible Commentary (Scottsdale, PA: Herald Press, 2004), 295.

<sup>20</sup> Xem lại phần đọc bản dịch ở trên.

thức với vai trò tìm kiếm của người nghe. Và câu hỏi tu từ ở đây, như gợi sẵn câu trả lời là “không ai có thể tìm đâu ra được một người như thế”. Tuy nhiên, cũng như ở Châm Ngôn 20, 6b, Sáng Thế 41, 38 hay Giảng Viên 7, 28, câu này không có ý nói đối tượng được đề cập, ở đây là người vợ đảm đang, không tồn tại trên đời và không ai có thể tìm thấy. Nhưng nó chính xác là một cách nói cường điệu nhằm nhấn mạnh sự hiếm có, tính quý giá của nàng,<sup>21</sup> và khả năng của người tìm kiếm. Thật vậy, ngay về tiếp theo của câu đã nói rõ thêm: “Nàng quý giá vượt xa châu ngọc” (10b). Nghệ thuật so sánh ví người vợ với châu ngọc ở đây có thể đặt trong bối cảnh xã hội bấy giờ là tục thách cưới, nàng dâu đảm đang đáng nhận được sính lễ với giá trị cao từ nhà trai. Nhưng ý nghĩa toát lên ở đây vẫn là nhằm tiếp tục nhấn mạnh giá trị của người vợ đảm đang, và khả năng đánh đổi của người muốn có nàng. Nàng là vô giá, người muốn có nàng không thể dùng bất cứ thứ vật chất nào để đánh đổi nàng.

Những diễn tả về sự quý giá hiếm có của người vợ đảm đang ở đây dễ dàng tìm thấy sự liên hệ với những diễn tả về khôn ngoan trước đó. Trước đó khôn ngoan được diễn tả có bản chất vốn khó nắm bắt sở hữu: “Lúc ấy thiên hạ sẽ kêu đến ta, nhưng ta chẳng đáp lời, sẽ kiếm tìm ta, nhưng không sao gặp được” (1, 28). Những ngôn từ nói về việc tìm kiếm và đề cao giá trị ở đây cũng là những ngôn từ đã xuất hiện để nói về việc tìm kiếm và đề cao giá trị của đức khôn ngoan:

“Hạnh phúc thay người được trí khôn ngoan,  
cũng như kẻ được tài phán đoán.  
Vì được khôn ngoan thì hơn được bạc,  
được hưởng lợi ích của khôn ngoan thì hơn được vàng.  
Khôn ngoan quý hơn cả trân châu,  
không bảo vật nào của con so sánh nổi” (3, 13-15).  
“Khôn ngoan đáng quý hơn cả trân châu,  
không báu vật nào so sánh nổi” (8, 11).<sup>22</sup>

Ở hai câu kế tiếp, giá trị của người vợ đảm đang được khẳng định qua những điều mà nàng có thể mang lại cho người chồng:

“(Nếu) Chồng nàng hết dạ tin tưởng nàng,  
(thì) chàng sẽ chẳng thiếu chi lợi lộc.  
Suốt đời, nàng đem lại hạnh phúc  
chứ không gây tai họa cho chồng” (cc. 11-12).

Câu 11 ở dạng điều kiện hệ quả như một lời gọi mời và khẳng định:<sup>23</sup> người vợ đảm đang đáng được cho chồng tin tưởng vì nàng sẽ đem lại sự đủ đầy lợi lộc cho chồng. Động từ tin *אמץ* chỉ xuất hiện ở một nơi khác trong sách này là ở chương 3, câu 5 để nói về sự tin tưởng vào Thiên Chúa.<sup>24</sup> “Hết dạ tin tưởng” vốn là thái độ mà một người được khuyên là chỉ nên dành cho Thiên Chúa (1Sm 24, 18; Cn 16, 20; 28, 25-26). Ở đây, thái độ này được đặt để nơi người vợ đảm đang như một sự đề cao nàng với khả năng mang lại những điều tốt đẹp từ nàng khi được tin tưởng. Từ “lợi lộc” *לְיָסֵד* trong quân sự có nghĩa là “chiến lợi phẩm” được dùng ở đây để miêu

<sup>21</sup> X. Keck and Clifford, *New Interpreter's Bible Volume V: Introduction to Wisdom Literature, Proverbs, Ecclesiastes, Song of Songs, Wisdom, Sirach* (1997), 260; Michael V. Fox, *Proverbs 10-31*, 1st Edition (New Haven: Yale University Press, 2009), 890-891.

<sup>22</sup> X. Keck and Clifford, *New Interpreter's Bible Volume V*, 260.

<sup>23</sup> Xem lại phần đọc bản dịch.

<sup>24</sup> Neil Martin, "An Analysis of Wisdom Themes in Proverbs 31:10-31", 4.

[https://www.academia.edu/4101592/An\\_Analysis\\_of\\_Wisdom\\_Themes\\_in\\_Proverbs\\_31\\_10\\_31](https://www.academia.edu/4101592/An_Analysis_of_Wisdom_Themes_in_Proverbs_31_10_31). accessed 9 June 2022.



tả người vợ như một trang chiến binh mang về những chiến lợi phẩm từ chiến thắng của mình.<sup>25</sup> Tuy nhiên “lợi lộc” ở đây hẳn không chỉ là vật chất nhưng còn là tinh thần. Câu 12 diễn tả rõ hơn những điều tốt lành người chồng được hưởng không phải là vất vả nhưng kéo dài suốt đời. Cách diễn đạt của câu thơ với cặp từ “hạnh phúc” (good-tốt lành) – “tai họa” (harm-tai hại) như gợi ý rằng: Người vợ đảm đang mang lại hạnh phúc ở đây hiện lên thực đối lập với hình ảnh những người vợ hư hỏng, lảm điều, hay gây gổ mang tới những điều tai hại được trình bày trước đó (12, 4; 19, 13; 21, 9. 19).<sup>26</sup>

Như vậy, nơi người vợ đảm đang, người đọc như gặp được hiện thực từ những lời hứa của khôn ngoan: “Vì gặp được ta là gặp sự sống, và hưởng ân lộc ĐỨC CHÚA ban cho” (8, 35). Và đúng như Neil Martin nhận thấy: lối diễn đạt ở đây đã gợi lại sự trình bày về hai con đường ở chương 1, 7 và hệ quả của việc lựa chọn gắn bó với Đức Khôn Khoan hay Mụ Khờ Đại ở chương 9. Người vợ đảm đang là niềm ước ao cho một người chồng, cũng là một cụ thể của con đường khôn ngoan.<sup>27</sup>

Tới đây, tác giả bài thơ bước vào mô tả cụ thể những hoạt động cùng phẩm chất và thành tựu của người vợ đảm đang.

#### *Các Hoạt Động Cùng Phẩm Chất Và Thành Tựu Của Người Vợ Đảm Đang (cc. 13-27)*

Người vợ đảm đang được mô tả là một người giỏi việc làm ăn chăm lo gia đình, có lòng bác ái yêu thương, từ đó đạt được những điều tốt đẹp cho mình và cho tha nhân.

#### *Cần mẫn giỏi giang trong việc thủ công, buôn bán để chăm lo gia đình (cc. 13-19, 27)*

Đầu tiên tác giả làm nổi bật sự ưu tú về kỹ năng làm việc thực tiễn để chăm lo cho gia đình của người vợ:

<sup>13</sup>Nàng tìm kiếm len và vải gai,  
rồi vui vẻ ra tay làm việc.

<sup>14</sup>Giống như những thương thuyền,  
nàng đem lương thực về từ tận phương xa.

<sup>15</sup>Nàng thức dậy khi trời còn tối,  
cung cấp phần ăn cho cả nhà, và phân phát cho con ăn đũa ở.

<sup>16</sup>Nàng để mắt đến một thửa ruộng và tậu lấy ;  
nàng dùng huê lợi đôi tay mình làm ra  
mà canh tác một vườn nho.

<sup>17</sup>Nàng thắt lưng cho chặt,  
luyện cánh tay cho mạnh mẽ dẻo dai.

<sup>18</sup>Nàng thấy công việc sinh nhiều lợi nhuận,  
đèn trong nhà thấp sáng thâu đêm.

<sup>19</sup>Nàng tra tay vào guồng kéo sợi,  
và cầm chắc suốt chỉ trong tay.

...

<sup>25</sup> Keck and Clifford, *New Interpreter's Bible Volume V*, 260-261.

<sup>26</sup> Biwul, “Reading the Virtuous Woman”, 285.

<sup>27</sup> Martin, “An Analysis of Wisdom Themes”, 4.

<sup>27</sup>Nàng để mắt trông nom mọi việc trong nhà,  
bánh nằng ăn là do mồ hôi nước mắt nàng làm ra” (cc. 13-19, 27).

Sự sắp xếp trình tự các câu mô tả về hoạt động của người vợ đảm đang ở đây như cho thấy một sự đan xen biện chứng giữa hai lĩnh vực hoạt động của nàng: Giữa việc thủ công và kinh doanh buôn bán, giữa công đoạn lựa chọn chất liệu để sản xuất sinh huê lợi và công đoạn sử dụng huê lợi để kinh doanh, giữa lao tác thu nhập và phân phát.<sup>28</sup>

Các câu 13, 15, 17, 19 mô tả công việc thủ công trong nhà của người vợ cụ thể là việc dệt vải. Nghề dệt vải ở đây được xem là nghề nổi tiếng trong xã hội cận đông cổ, đòi hỏi độ tinh xảo khéo léo tỉ mỉ và phù hợp với người nữ. Người vợ đảm đang bắt đầu công việc với sự tìm kiếm cân nhắc lựa chọn vật liệu (13.a), rồi bắt tay làm việc với một thái độ “vui vẻ” hăng say, mạnh mẽ (13b, 19). Thời điểm thức dậy là “khi trời còn tối” (c.15) cho thấy sự cần mẫn chịu thương chịu khó hy sinh bản thân cho gia đình của nàng. Thao tác “thắt lưng cho chặt, luyện tay cho mạnh mẽ dẻo dai” (c.17) là sự chuẩn bị cho hành động của một dũng sỹ, một công việc khó khăn to lớn. Người vợ ở đây hiện lên như một trang chiến sỹ anh hùng mạnh mẽ.<sup>29</sup> Và với sự làm việc siêng năng mạnh mẽ như vậy, nàng có thể chu cấp lương thực cho gia đình và các đầy tớ (15.b).

Các câu 14, 16, 18 mô tả về hoạt động kinh doanh buôn bán của người vợ đảm đang. Tài năng của nàng được thể hiện khi nàng có thể làm ra những sản phẩm từ việc dệt may của mình. Đây đã là điều đáng được ngưỡng mộ trong xã hội lúc bấy giờ.<sup>30</sup> Nhưng không chỉ vậy, ở đây nàng còn có thể đưa những sản phẩm của mình đi buôn bán và đổi thành lương thực đưa về. Nàng được sánh ví như đoàn thương gia vượt biển buôn bán khôn ngoan tài giỏi (c.14). Sự khôn ngoan tài năng buôn bán của nàng càng nổi bật khi nàng tiếp tục được mô tả là có con mắt tinh tường biết quan sát đánh giá mảnh ruộng có tiềm năng để đầu tư vốn của mình. Rồi nàng lên kế hoạch tiến hành hoạt động canh tác vườn nho trên mảnh ruộng để phát triển (c. 16). Việc canh tác vườn nho ở đây đòi hỏi rất nhiều năng lực sức mạnh cả thể lý lẫn tinh thần.<sup>31</sup> Nhưng nàng đã thành công và đạt nhiều lợi nhuận (c. 18). Trước là hình ảnh “thương thuyền” sau là hình ảnh người tậu ruộng canh tác vườn nho như muốn cho thấy phạm vi hoạt động rộng lớn đa dạng của người vợ. Còn hình ảnh “đèn thấp sáng thâu đêm” cho thấy sự sung túc giàu có của gia đình người vợ,<sup>32</sup> nhưng cũng có thể đồng thời đăng đối với hình ảnh “thức giấc khi trời còn tối” (c.15) tạo ra một khung thời gian làm việc từ ngày tới đêm. Điều này như nghệ thuật cường điệu để khắc sâu hơn tính tận tảo cần mẫn dậy sớm thức khuya làm việc của người vợ. Cùng với câu 27, đoạn văn cho thấy người vợ chăm lo đảm bảo sự sung túc của gia đình bằng chính sự lao tác giỏi giang tận tảo chịu thương chịu khó hy sinh bản thân ở cả hai lĩnh vực, thủ công và buôn bán, cả hai môi trường, trong nhà và ngoài chợ. Tất cả cho thấy sự tỉ mỉ cần mẫn, sự thông minh hiểu biết, nhận định phán đoán và kỹ năng hành động thật thành thực tuyệt vời.

<sup>28</sup> X. Waltke, *The Book of Proverbs*, 691-693. Tác giả Waltke cũng đưa ra một cấu trúc cho thấy sự đan xen này:

A Her palms (kappêha) work the raw textiles v. 13

B She trades (sh̄r) to enrich the table v. 14

C She arises at night (laylâ) to seek “prey” v. 15

A' She invests in a vineyard from the earning of her palms (kappêha) v. 16

B' She gains strength from her trading (sh̄r) vv. 17-18a

C' Her lamp does not go out at night (laylâ) v. 18b

<sup>29</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 261. Waltke, *The Book of Proverbs*, 695.

<sup>30</sup> X. Waltke, *The Book of Proverbs*, 693.

<sup>31</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 261; Waltke, *The Book of Proverbs*, 695.

<sup>32</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 261; Waltke, *The Book of Proverbs*, 696.

Người vợ hiện lên với hình ảnh của một nội tướng mạnh mẽ tài giỏi hy sinh bản thân vì gia đình.

Và người đọc có thể nhận ra những hoạt động cùng phẩm chất của người vợ được mô tả ở đây chính là hiện thể cho sự khôn ngoan với ý niệm đề cao kỹ năng thực hành cùng sự cần mẫn siêng năng.<sup>33</sup> Thực vậy khôn ngoan được nhìn nhận qua sự thành thạo kỹ năng nghề nghiệp từng được đề cập trước đó: “Con có thấy người giỏi giang khéo léo? Người ấy sẽ được vào phục vụ các vua, chứ không phục vụ hạng tầm thường” (22, 29). Khôn ngoan đã từng được diễn tả qua hình ảnh loài kiến cần mẫn tha mồi về tổ (6, 6-11; 30, 24-25). Một mặt hình ảnh người vợ đảm đang được mô tả ở đây tạo nên một sự đối lập với sự lười biếng của kẻ ngu si đại dốt được nhắc tới trước đó như, “Vì ham muốn, đứ lười mất mạng, bởi nó không chịu ra tay làm” (21, 25), hay:

“Tôi đi ngang cánh đồng của người biếng nhác,  
qua vườn nho của kẻ ngu si.  
Và này: chỗ nào cũng um tùm gai góc,  
khắp mặt đất phủ đầy cỏ dại,  
tường đá bị sụp đổ hoang tàn.  
Tôi đã nhìn và để tâm suy nghĩ,  
tôi đã thấy và rút ra bài học này :  
Ngủ một chút, chợp mắt một chút,  
khoanh tay nằm một chút,  
là cái nghèo sẽ đến với bạn như tên du thủ du thực,  
cảnh bản cùng sẽ đột nhập như người có vũ trang. (24, 30-34).<sup>34</sup>

Mặt khác, hình ảnh người vợ đảm đang như cụ thể hóa những biểu đạt về Đức Khôn Khoan: “Ta nắm mưu lược và thành công, ta có hiểu biết và sức mạnh” (8, 14); Phụ nữ khôn ngoan xây dựng cửa nhà, phụ nữ đại dốt tự tay phá đổ (14, 1);

“Có khôn ngoan mới dựng được nhà,  
có sáng suốt mới biết xây cho vững.  
Nhờ hiểu biết, phòng ốc mới đầy dư  
mọi của cải sang trọng và quý giá” (24, 3-4).<sup>35</sup>

Sự hiện thân này tiếp tục sáng rõ nơi những mô tả về đức bác ái và tương quan xã hội của người vợ:

*Bác ái yêu thương và khôn ngoan tốt lành trong lời ăn tiếng nói (cc. 20. 26).*

Sau khi mô tả về những hoạt động lao tác chăm lo cho gia đình, tác giả tiếp tục khắc họa chân dung người vợ đảm đang với chiều kích tương quan xã hội cộng đồng, với nét đẹp đức hạnh là giàu lòng trắc ẩn nhân ái, khôn ngoan dịu hiền trong lời ăn tiếng nói:

“Nàng rộng tay giúp người nghèo khổ  
và đưa tay cứu kẻ khốn cùng.

...

<sup>33</sup> Đây như một luận chiến chống lại ý niệm về khôn ngoan mang tính tư duy, trừu tượng của văn hóa Hy-lạp. X. Martin, “An Analysis of Wisdom Themes”, 6.

<sup>34</sup> X. Martin, “An Analysis of Wisdom Themes”, 6.

<sup>35</sup> X. Kwon, “Wisdom Incarnate?”, 170.

Nàng khôn ngoan trong lời ăn tiếng nói  
và dịu hiền khi dạy dỗ bảo ban” (cc. 20. 26).

Câu 20 như có một sự song đối với câu 19 trước đó (“Nàng tra tay vào guồng kéo sợi, và cầm chắc suốt chỉ trong tay”), tạo thành một sự nối kết và cân xứng cho thấy chính “cánh tay”, “bàn tay” sản xuất tạo ra của cải của người vợ cũng là “cánh tay”, “bàn tay” để hướng tới cứu giúp những người khó khăn. Tấm lòng trắc ẩn yêu thương tha nhân của người vợ được thể hiện bằng hành động cụ thể thực tế. Và hành động này cũng toát lên khí phách của một vị anh hùng trượng nghĩa, một vị vua nhân hậu.<sup>36</sup>

Vế đầu của câu 26 đã trực tiếp cho thấy sự khôn ngoan của người vợ không chỉ nơi hành động mà cả lời nói. Câu thơ cho thấy nàng mang trong mình sự khôn ngoan để rồi những lời ăn tiếng nói của nàng đều được định hình và phát xuất từ đó. Vế sau làm rõ đặc trưng của những lời ấy là “dịu hiền”. Đây cũng là lòng yêu thương tốt lành để bệnh đỡ cho những người bất hạnh khôn khổ. Cùng với câu 20, người vợ đảm đang ở đây như đang thực hành những lời thái hậu dạy vua Lơ-mu-ên trước đó (cc. 5-9).<sup>37</sup>

Và những mô tả người vợ ở đây cũng là sự thực hành những lời dạy về khôn ngoan: “Áp bức người yếu thế là sỉ nhục Đấng tạo thành nên họ, thương xót kẻ khó nghèo là tôn kính Đấng dựng nên người đó” (14, 31). “Người công chính quan tâm đến quyền lợi kẻ nghèo, điều đó, ác nhân sao hiểu nổi!” (29, 7).<sup>38</sup> Những nét khắc họa về người vợ ở đây cũng là hiện thực hóa hình ảnh khôn ngoan:

“Hỏi rằng Đức Khôn Ngoan đã không mời gọi,

và Hiểu Biết đã chẳng lên tiếng đó sao ?

...

Nghe đây, ta sẽ công bố những lời cao quý,

môi ta sẽ thốt lên những điều ngay thẳng.

Miệng ta nói sự thật, môi ta ghê tởm chuyện gian tà.

Mọi lời ta nói ra đều ngay chính,

không có chi sai lạc, chẳng có gì quanh co.

Đối với ai am hiểu, mọi lời của ta đều đúng đắn ;

đối với người có được tri thức , mọi lời của ta đều ngay thẳng” (8, 1. 6-10).<sup>39</sup>

Để rồi sau đó sự đảm đang khôn ngoan của người vợ trở nên thật nổi bật với những thành tựu được nêu ra.

#### *Thành tựu (cc. 21-25)*

Với sự giỏi giang tháo vát và đức hạnh của mình, người vợ đảm đang có được một sự an tâm trong cuộc sống. Thực vậy, câu 21a và 25b nói rất rõ về sự an tâm của nàng: “Nàng không sợ người nhà bị lạnh vì tuyết sương” (21a), “nàng mỉm cười khi nghĩ đến tương lai” (25b). “Tuyệt

<sup>36</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 261-262.

<sup>37</sup> X. Waltke, *The Book of Proverbs*, 701.

<sup>38</sup> X. Martin, “An Analysis of Wisdom Themes”, 9.

<sup>39</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 262.

suong” ở đây là tình trạng thời tiết thiên tai khắc nghiệt xứ Palestine có thể đe dọa mạng sống của người dân. Nó cũng có thể xem là tượng trưng cho những khó khăn thách đố bất trắc ập tới thình lình trong cuộc sống. Và người vợ đảm đang không phải lâm cảnh lo sợ vì những điều đó. Thậm chí nàng còn “mỉm cười”, khi nghĩ đến tương lai, tức sẵn sàng đón chờ những điều tốt đẹp phía trước. Điều này như một sự vang vọng những lời của Đức Khôn Ngoan ở chương 1, 26-27 nói về những tai họa sẽ ập xuống trên người khờ dại, và người mặc lấy khôn ngoan thì có thể được miễn nhiệm và có thể mỉm cười.<sup>40</sup>

Với sự giỏi giang tháo vát và đức hạnh của mình, người vợ đảm đang mang lại sự sung túc danh giá cho chính mình và người thân:

“bởi cả nhà đều được mặc hai áo.

Nàng tự tay làm lấy chăn mền,

nàng mặc toàn vải gai, vải tía” (21b-22);

“Nàng dệt vải đem bán,

cung cấp dây lưng cho nhà buôn.

Trang phục của nàng là quyền uy danh giá” (24-25a).

Những câu thơ cho thấy từ đôi tay nàng không những có thể cung ứng cho mình cho người nhà có đủ áo mặc chăn mền, mà còn có thể cung cấp hàng hóa cho nhà buôn. “Vải gai vải tía” mà người vợ mang ở đây là loại trang phục rất sang trọng quý giá. Các sản phẩm về dệt may, trang phục chính là biểu tượng cho sự tinh xảo nghề nghiệp, thông minh và quyền uy danh giá<sup>41</sup> xuất hiện dày đặc trong những câu thơ này như thực sự làm nổi bật thành tựu của người vợ đảm đang. Nàng mang lại những điều tốt đẹp không chỉ cho bản thân nhưng cho những người thân cận xung quanh, cho tha nhân và cộng đồng.

thành tựu ấy: “Chồng nàng được danh thơm tiếng tốt nơi công thành, khi ngồi chung với hàng kỳ mục trong dân” (c.23). Địa điểm “Công thành” ở đây là địa điểm không gian rất đặc biệt thời bấy giờ. Đó là nơi tập trung sinh hoạt cộng đồng: nơi mọi người qua lại, tụ họp buôn bán, cũng là nơi diễn ra các cuộc bàn thảo tranh luận về các vấn đề của cuộc sống, là nơi để các kỳ mục là những người đứng đầu dân điều hành công việc, là nơi những quyết định, phán quyết được đưa ra... Và trước câu này, công thành là nơi để Đức Khôn Ngoan (1,20-21; 8,1-36), cùng Mụ Khờ Dại (7,11-12; 9,13-15) lên tiếng, gọi mời.<sup>42</sup> Người chồng được mô tả là ngồi chung với hàng kỳ mục nơi công thành. Như vậy, với sự đảm đang của mình, người vợ đã giúp cho chồng có thể thực hiện việc quản trị lãnh đạo dân, đưa ra những quyết định xét xử đúng đắn, mang lại quyền uy danh giá nơi cộng đồng. Có thể nói, đằng sau người chồng thành công về vang ở đây, là hình ảnh của người vợ đảm đang vĩ đại.<sup>43</sup> Và theo những điều đã nói ở phần lựa chọn cấu trúc cho bài thơ, hình ảnh người chồng xuất hiện ở đây như tâm điểm cho toàn bài thơ: Đó là hình ảnh của người khôn ngoan tìm thấy và được kết hợp với người vợ đảm đang, từ đó hưởng lấy tất cả những tốt lành từ nàng, cũng như những điều tốt lành từ sự kết hợp với khôn ngoan. Ở điểm này, tác giả John H. Walton nhận định rằng, nơi người vợ đảm đang, lời hứa của khôn ngoan như được hiện thực:

“Hãy kính trọng khôn ngoan,

<sup>40</sup> X. Martin, “An Analysis of Wisdom Themes”, 9.

<sup>41</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 261-262.

<sup>42</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 88-89.

<sup>43</sup> Thành ngữ có câu “Phía sau sự thành công của một người đàn ông luôn có bóng dáng của một phụ nữ”.

con sẽ được khôn ngoan tán dương ca tụng ;  
 nếu con cùng khôn ngoan gắn bó,  
 khôn ngoan sẽ đem vinh dự lại cho con.  
 Khôn ngoan sẽ đội lên đầu con vòng hoa lộng lẫy,  
 sẽ tặng cho con ngọc miện huy hoàng” (Cn 4, 8-9).

Người vợ đảm đang như là phúc lộc của Chúa (Cn 18, 22; 19, 14)<sup>44</sup>

Cuối cùng tác giả bài thơ đi tới kết luận với việc khẳng định lại giá trị người vợ đảm đang và ca ngợi nàng.

### *Tái Khẳng Định Giá Trị Và Ca Ngợi Người Vợ Đảm Đang (cc.28-31)*

Lời khẳng định giá trị và ca ngợi người vợ đảm đang được đặt trên môi miệng của chồng con nàng:

“con nàng đứng lên ca tụng nàng có phúc,  
 chồng nàng cũng tấm tắc ngợi khen :  
 ‘Có nhiều cô đảm đang,  
 nhưng em còn trội trang gấp bội.’” (cc. 28-29)

Câu 28 nói con nàng ca ngợi nàng vì nàng có phúc. Quả thực nàng như phúc lành mang lại bao điều tốt đẹp cho gia đình và những người xung quanh. Mỗi phúc được hứa hẹn ở phần giới thiệu (cc. 11-12), được thể hiện ở phần thân bài (cc. 13-27) nay được chứng thực và ca ngợi ở phần kết. Mỗi phúc ở đây cũng gợi tới hình ảnh của khôn ngoan được nhắc tới ở 3, 13-18.<sup>45</sup> Động từ “tán tụng” לָלַחַד ở đây, cũng có nghĩa là “Halleluia” được dùng trong các thánh vịnh ngợi khen Đức Chúa. Và ở câu 29, lời xác tín khẳng định “nàng trội trang gấp bội” của chồng nàng, cũng là mẫu thức hay được dùng để tung hô Thiên Chúa trong thánh vịnh.<sup>46</sup> Điều này cho thấy người vợ đảm đang thực sự rất được đề cao.

Đề rồi câu 31 là lời mời gọi:

“Hãy để cho nàng hưởng những thành quả tay nàng làm ra.  
 Ước chi nơi cổng thành nàng luôn được tán dương ca tụng

<sup>44</sup> X. Walton et al., *NIVAC Bundle 3*, 2466.

<sup>45</sup> CGKPV, 1287.

“Hạnh phúc thay người được trí khôn ngoan,  
 cũng như kẻ được tài phán đoán.  
 Vì được khôn ngoan thì hơn được bạc,  
 được hưởng lợi ích của khôn ngoan thì hơn được vàng.  
 Khôn ngoan quý hơn cả trân châu,  
 không bảo vật nào của con so sánh nổi.  
 Bên hữu khôn ngoan là trường thọ,  
 bên tả là danh giá giàu sang.  
 Đường khôn ngoan là đường thú vị,  
 nẻo khôn ngoan là nẻo bình an.  
 Khôn ngoan chính là cây sự sống  
 đối với người nào nắm được khôn ngoan.  
 Giữ được khôn ngoan quả là hạnh phúc”.

<sup>46</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 263; Waltke, *The Book of Proverbs*, 703.

do những việc nàng làm”.

Những câu này như một sự song đối lặp lại làm sâu đậm thêm nội dung đã nói ở câu 28-29 bởi vì: Những “thành quả tay nàng làm ra”, “những việc nàng làm” ở đây và “con cái nàng” ở trên có thể được hiểu là có cùng một hàm nghĩa<sup>47</sup>; và “nơi công thành” ở đây cũng là nơi đặc biệt để người chồng xuất hiện với những ý nghĩa như đã đề cập ở câu 23. Tự những thành quả của người vợ đảm đang sẽ là minh chứng hùng hồn nhất cho sự ưu tú của nàng và cho thấy nàng đáng được ca ngợi, cũng giống như đức khôn ngoan được “con cái” mình biện minh.<sup>48</sup> Với sự đảm đang khôn ngoan và những thành tựu của mình người vợ đáng được chồng con và mọi người tán dương ca ngợi nơi công chúng. Người chồng ở phần mở bài xuất hiện với tư cách là một người con được giới thiệu chỉ dẫn để tìm kiếm người vợ đảm đang. Tới thân bài, người chồng xuất hiện với tư cách người lãnh đạo dân được về vang nơi công cộng, được hưởng những điều tốt lành từ người vợ. Và ở phần kết luận này, người chồng xuất hiện cùng con mình để ca ngợi người vợ. Điều này như để diễn đạt một chu kỳ và tiến trình: từ việc kiếm tìm người vợ, tới việc kết hợp hưởng thành quả từ nàng, và ca ngợi loan truyền về nàng.

Và đặc biệt ở câu 30, trong việc khẳng định lại giá trị của người vợ đảm đang, tác giả đã đề cập tới một phẩm chất thực sự cốt lõi của người vợ đó chính là lòng kính sợ Đức Chúa:

“Duyên dáng là giả trá, sắc đẹp là phù vân.

Người phụ nữ kính sợ ĐỨC CHÚA

mới đáng cho người đời ca tụng”.

Cùng với những phát biểu như ở 6, 25; 11, 22 câu thơ như muốn công kích vẻ đẹp bề ngoài với sự khêu gợi tính dục của những kẻ lăng lơ giả trá và đề cao vẻ đẹp nội tâm nhân đức chân chính, mà chính yếu là làm nổi bật và đề cao lòng kính sợ Đức Chúa. Kính sợ Đức Chúa là yêu mến tuân giữ những lề luật của Ngài, bước theo đường lối khôn ngoan mạc khải từ Ngài. Đây chính là tiêu chuẩn cốt lõi để người vợ được ca ngợi, là nguồn gốc của tất cả năng lượng, sự khôn ngoan, những hành động và thành quả của người vợ. Nó tạo ra sự hội nhất cho các hoạt động của nàng. Người vợ giàu hiểu biết, cần mẫn hy sinh bản thân vì gia đình, người có lòng bác ái yêu thương, biết đối nhân xử thế hướng về tha nhân, người không phải sợ hãi chi trước những thách đố nguy cơ trong cuộc sống... là người có lòng kính sợ Đức Chúa. Ý tưởng này tạo ra một cấu trúc bao hàm chặt chẽ khi liên hệ tới các phát biểu ở 1, 7. 29; 9, 10; 15, 33 – với ý tưởng then chốt về khôn ngoan của toàn sách Châm Ngôn và cả truyền thống Thánh Kinh: “Kính sợ Chúa là đầu mối khôn ngoan”.<sup>49</sup> Với lòng kính sợ Chúa, sự đảm đang cũng như sự khôn ngoan của người vợ làm nên sự khác biệt so với sự đảm đang và khôn ngoan trần tục. Người vợ đảm đang thực sự là hiện thể của sự khôn ngoan cần được ca ngợi và loan truyền không chỉ bởi chồng con nhưng là mọi người, không chỉ ở trong nhà nhưng ở cả nơi công cộng, không chỉ ở quá khứ hiện tại nhưng là tương lai qua muôn thế hệ.

Như vậy tới đây, những phân tích đã có thể cho thấy hình ảnh người vợ đảm đang thực sự là một hiện thân của khôn ngoan, từ những dòng giới thiệu cho tới những mô tả về hoạt động cùng phẩm chất thành tựu và những lời tán dương. Người vợ đảm đang cũng là người vợ khôn ngoan. Nơi nàng đức khôn ngoan được nhập thể, hiện thân cách sống động thực tế.

<sup>47</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 263.

<sup>48</sup> X. Mt 11,19; Lc 7,35.

<sup>49</sup> X. Keck and Clifford, *NIB*, 263; Waltke, *The Book of Proverbs*, 704-705; Kwon, “Wisdom Incarnate?”, 170.

Và từ những phân tích về người vợ đảm đang như một sự hiện thân của khôn ngoan, người viết nhận thấy có rất nhiều gợi hứng suy tư phản tỉnh cũng như những lời mời gọi sống phong phú, đặc biệt trong đó có lời mời gọi hướng tới một nền huấn giáo phát triển toàn diện con người.

### Suy Tư Phản Tỉnh: Lời Mời Gọi Hướng Tới Giáo Dục Phát Triển Toàn Diện

Ý niệm về phát triển toàn diện ở đây được hiểu là phát triển những phương diện cơ bản của con người để hình thành một nhân cách lành mạnh tròn đầy viên mãn nhất. Tư tưởng này từ lâu có thể được bắt gặp hàm chứa nơi những phát biểu về các mẫu người như “Tài đức vẹn toàn”, “công, dung, ngôn, hạnh”... Tới nay tâm lý học hiện đại đã nhìn nhận con người là một toàn thể không tách rời các phương diện: Thể lý - trí tuệ - tình cảm - tâm linh.<sup>50</sup> Và giáo dục toàn diện (Holistic education) được phát biểu cách rõ ràng là giáo dục nhằm phát triển tất cả các khía cạnh thể lý, tâm trí và tinh thần của người thụ huấn.<sup>51</sup> Luật trẻ em năm 2016, điều 4 cũng xác định: “Phát triển toàn diện của trẻ em là sự phát triển đồng đều cả về các yếu tố như thể chất, trí tuệ, tinh thần và các mối quan hệ xung quanh của trẻ”.<sup>52</sup> Ngày nay, giáo dục phát triển toàn diện được xem là một chủ trương giáo dục tiến bộ đúng đắn và là một nhu cầu cấp thiết được các nước phát triển các nhà giáo dục sáng suốt theo đuổi. Một số nơi, các chương trình huấn luyện “tâm, trí, lực” đang được hưởng ứng. Năng lực của người thụ huấn không còn chỉ được đánh giá qua IQ (Intelligence Quotient - chỉ số thông minh trí tuệ), nhưng còn là EQ (Emotional Quotient - chỉ số thông minh cảm xúc), AQ (Adversity Quotient - chỉ số vượt khó), CQ (Creative Quotient - chỉ số thông minh sáng tạo), SQ (Social Quotient - chỉ số thông minh xã hội)...

Với Giáo Hội, Thư chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam ngày 04/10/2019 cũng xác định chủ đề mục vụ năm 2020 là “Đồng hành với người trẻ trong sự phát triển toàn diện”, cụ thể là giúp giới trẻ lớn lên và trưởng thành về thể lý, tâm lý, tâm linh, và phân định ơn gọi.<sup>53</sup> Đây được xem là một hướng mục vụ cấp tiến đáp ứng nhu cầu thời đại.<sup>54</sup>

Theo những cách hiểu và quan niệm giáo dục phát triển toàn diện như vậy, người viết nhận thấy bài thơ về người vợ đảm đang hay khôn ngoan ở đây quả là sự đề cao và mời gọi hướng đến hình ảnh một con người phát triển toàn diện. Thực vậy, ngay từ nghệ thuật thể thơ và cấu trúc văn chương chặt chẽ như đã phân tích, bài thơ đã cho thấy ý hướng chuyển tải một nội dung mang tính toàn diện thống nhất về người vợ đảm đang. Từ tên gọi “đảm đang” bao hàm sự mạnh mẽ, nhân đức, sự tháo vát thông minh và lòng đạo đức tôn giáo cũng đã mang ý nghĩa sự toàn diện. Và những mô tả chi tiết về người vợ đảm đang thực sự đã đề cập tới đầy đủ các chiều kích cho sự phát triển toàn diện này:

#### *Phương Diện Thể Lý*

Người vợ đảm đang trong bài thơ được mô tả với một sức khỏe thể lý tuyệt vời. Từ đầu chí cuối bài thơ, những động từ mang tính quân sự được sử dụng với mật độ dày đặc để mô tả những

<sup>50</sup> X. Trương Thanh Tùng, *Tiến trình phát triển tâm lý và đường hướng giáo dục đức tin* (Học Viện Dòng Tên – lưu hành nội bộ, 2016), 4.

<sup>51</sup> X. [https://en.wikipedia.org/wiki/Holistic\\_education](https://en.wikipedia.org/wiki/Holistic_education), accessed 22 June 2022.

<sup>52</sup> X. LuậtVietnam, ‘Luật Trẻ em 2016, Luật số 102/2016/QH13 mới nhất 2021’, LuậtVietnam, accessed 29 June 2022, <https://luatvietnam.vn/lao-dong/luat-tre-em-2016-104818-d1.html>.

<sup>53</sup> X. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, *Thư Chung 2019*, accessed 29 June 2022, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/hdgm-vn-thu-chung-35356>.

<sup>54</sup> X. "Làm Chủ Cảm Xúc: 'Con Ngựa Bất Kham'", *BÁO CHIA SẺ* (blog), accessed 29 June 2022, <http://baochiaselts.blogspot.com/2020/03/lam-chu-cam-xuc-con-ngua-bat-kham.html>.



hoạt động của người vợ đảm đang khiến nàng hiện lên đầy mạnh mẽ anh dũng như một trang chiến binh. Rõ ràng phải có một sức khỏe thể lý phi thường nàng mới có thể thực hiện những hoạt động sản xuất kinh doanh với cường độ cao như bài thơ mô tả.

Trong giáo dục toàn diện, yếu tố thể lý chắc chắn là yếu tố không thể bỏ qua. Bởi con người vốn luôn gắn liền với thân xác. Và sức khỏe thể lý như là yếu tố nền tảng cho những hoạt động của con người. Vẫn có những thầy cô phụ huynh thiếu sót sai lầm khi chú trọng đến việc đào tạo tri thức cho con em mình nhưng lại không để ý đến khía cạnh thể lý. Một trí tuệ minh mẫn sáng suốt cần một thân thể tráng kiện là một phát biểu đúng đắn. Người thụ huấn cần được hướng dẫn để có ý thức về giá trị của sức khỏe, cũng như có nề nếp sinh hoạt, ăn uống, ngủ nghỉ, vui chơi giải trí, rèn luyện thể dục thể thao cách khoa học đảm bảo cho sự phát triển sức khỏe thể lý. Cùng với những điều này, người trẻ Công Giáo cần được đào sâu ý thức về ý nghĩa và giá trị của thân xác theo mạc khải: được Thiên Chúa tạo dựng và thánh hóa trở thành đền thờ của Chúa Thánh Thần.

### *Phương Diện Trí Tuệ*

Cùng với sức mạnh về thể lý, người vợ đảm đang cho thấy một trí tuệ sáng suốt với tri thức sâu rộng thực tiễn. Điều này được thể hiện qua khả năng xem xét, nhận định, phán đoán và hành động đạt hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh chăm sóc gia đình. Thực vậy người vợ cho thấy trong nghề thủ công may dệt nàng biết tìm kiếm chọn lựa vật liệu tốt và đưa vào sản xuất tạo ra những sản phẩm chất lượng. Trong kinh doanh nàng có khả năng đưa sản phẩm của mình đi buôn bán để mua về lương thực. Nàng cũng tinh tường nhìn ra tiềm năng của đất đai và biết cách để phát triển thành vườn nho. Tất cả đều mang về cho nàng nhiều lợi nhuận sự sung túc.

Trong giáo dục, trí tuệ tri thức là một trong những mục tiêu cơ bản. Tuy nhiên phương diện này thực sự trở thành vấn đề khi việc đào tạo tri thức chỉ là truyền đạt những lý thuyết suông, thiếu tính thực hành thực tế; người thụ huấn chỉ được nhồi nhét những kiến thức khô cứng giáo điều, mà không được rèn luyện phương pháp tư duy phán đoán. Điều này khiến nhiều người học bỏ bao công sức tiền của để tham gia các chương trình giáo dục, nhưng khi tốt nghiệp thì không thể có được việc làm vì thiếu quá nhiều kỹ năng thực hành thực tiễn và tư duy sáng tạo. Nhu cầu cơ bản của con người là hiểu biết khám phá và lao động sáng tạo. Một nền giáo dục tốt phải kích thích phát triển tiềm năng này của người thụ huấn và cung cấp những tri thức có chiều sâu mang tính thực tiễn, chính yếu là phương pháp tư duy để người học có thể chủ động sáng tạo ứng dụng trong những tình huống cụ thể nhằm đạt thành quả cao. Việc phát triển phương diện này cho người trẻ Công Giáo còn được đặt trong chiều sâu của lời mời gọi biết trân quý và phát huy ơn ban trí năng suy biết và cộng tác vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa.

### *Phương Diện Tâm Cảm*

Cùng với sức khỏe thể lý, sự ưu tú về tri thức trí tuệ, người vợ đảm đang cho thấy một sự lành mạnh tốt đẹp về tâm cảm. Qua những điều được mô tả, người vợ đảm đang cho thấy một khả năng hướng tha, cùng cảm thức cộng đồng, tương quan xã hội rất tốt. Nàng được mô tả là có sự cần mẫn tận tụy hết mực hy sinh vì chồng con. Nàng có con tim biết quan tâm yêu thương chăm sóc không chỉ các thành viên trong gia đình nhưng cả những người khó khăn nghèo khổ. Nàng biết cách hành xử với người xung quanh cách dịu hiền khôn ngoan. Nàng biết vượt ra khỏi mình để xây dựng tương quan với người khác và đóng góp thiện ích cho cộng đồng.

Xã hội ngày nay đã có những hiện tượng được gọi là vô cảm, đã có những trường hợp bị đánh giá là có “cái đầu” to mà “con tim” nhỏ. Thiết tưởng những điều đó xuất phát từ việc giáo dục thiếu hụt phương diện tâm cảm, từ việc giáo dục chỉ lo nhồi nhét kiến thức mà không chú trọng việc huấn luyện cảm thức cộng đồng, trang bị cho học sinh những kỹ năng tương tác xã hội những thói quen và phẩm chất đạo đức. Ở phương diện này, người trẻ Công Giáo cần được

huấn luyện với sự hiểu biết vững chắc và những trải nghiệm sâu xa về bác ái yêu thương, đời sống luân lý theo Ki-tô giáo.

### *Phương Diện Tâm Linh*

Cuối cùng điều được xem là cốt lõi chi phối toàn bộ đời sống, làm nên sự khôn ngoan và mang tới sự đảm đang cho người vợ chính là đời sống tâm linh. Đời sống tâm linh của người vợ đảm đang ở đây là một nhân đức tôn giáo, cụ thể là nhân đức thờ phượng Thiên Chúa. Chính lòng kính sợ, mà hiểu chính xác là lòng yêu mến Thiên Chúa đã chi phối toàn bộ đời sống với nhận thức, tâm tình thái độ và hành động của người vợ đảm đang.

Quả thực tâm linh được hiểu rộng là cảm thức hướng thượng, siêu vượt chính mình, là “cảm thức về ý nghĩa mục đích và luân lý trong mối liên hệ với chính mình, người khác và thực tại tối hậu”. Tâm linh được xác định là một chiều kích tối quan trọng trong đời sống con người nói chung và sự phát triển của người trẻ nói riêng. Nó có thể trở thành động lực chi phối các mối bận tâm lớn nhất của cá nhân cũng như cộng đồng. Nó đóng vai trò trung tâm trong nhận thức và xây dựng ý nghĩa cuộc sống của người trẻ. Với các bạn trẻ Công Giáo, lời mời gọi đào sâu đời sống tâm linh, tương quan với Chúa có thể đi liền với các gợi ý thực hành như: Học hỏi Thánh Kinh, tập cầu nguyện, chiêm niệm, hồi tâm xét mình, tĩnh tâm, phân định v.v.<sup>55</sup>

Như vậy, những lời giới thiệu những giá trị của người vợ đảm đang và ca ngợi người vợ đảm đang đồng thời cũng là những lời phát biểu về giá trị của giáo dục toàn diện và ca ngợi giáo dục toàn diện. Người biết áp dụng và tiếp thu nền giáo dục này sẽ thu được những lợi ích đích thực lâu dài. Nền giáo dục này sẽ đảm bảo mang lại nhiều ích lợi cho cả cá nhân lẫn cộng đồng. Nền giáo dục toàn diện cần được khuyến khích, truyền bá rộng rãi.

### **Kết luận**

Với nghệ thuật văn chương và cấu trúc đặc biệt, Châm Ngôn 31, 10-31 đã mô tả và ca ngợi hình ảnh người vợ đảm đang như một hiện thân của Đức Khôn Ngoan. Đó là hình ảnh một người vợ với sự cần cù, tháo vát, giỏi kỹ năng nghề nghiệp thực tiễn, lao động sản xuất kinh doanh, hết lòng hy sinh cho gia đình, giàu lòng trắc ẩn, yêu thương và đặc biệt với lòng kính sợ Đức Chúa... Từ đây người đọc có thể nhận thấy, Đức khôn ngoan nhập thể và hiện thân nơi người vợ đảm đang cũng có thể nhập thể hiện thân nơi bất kỳ con người cụ thể nào, với bất kỳ vị trí hoàn cảnh sống nào, trong bất kỳ thời đại nào. Trong Kinh Thánh và ngoài đời sống người ta có thể gặp được những hiện thân ấy nơi những hình ảnh như của nàng Rút, Đức Maria, những vị hữu danh và vô danh khác...

Và hình ảnh người vợ đảm đang, hiện thân của khôn ngoan ấy lại cũng là lời mời gọi hướng tới một nền giáo dục phát triển con người toàn thể với các phương diện về thể lý, trí tuệ, tâm cảm và tâm linh. Sự phát triển toàn diện với những phương diện này hoàn toàn tương hợp với nền tảng mạc khải của Tân Ước, tiêu biểu như lời cầu nguyện của thánh Phao-lô dành cho các tín hữu: “Nguyện chính Thiên Chúa là nguồn mạch bình an, thánh hoá toàn diện con người anh em, để thân trí, tâm hồn và thân xác anh em, được gìn giữ vẹn toàn, không gì đáng trách, trong ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, quang lâm” (1 Tx 5, 23). Đỉnh cao cho khuôn mẫu ấy không nằm đâu khác hơn là nơi chính Đức Giê-su Ki-tô: “Còn Đức Giê-su ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta” (Lc 2, 52).

<sup>55</sup> X. ‘Tâm Linh & Sự Phát Triển Tích Cực Của Người Trẻ Dưới Góc Nhìn Tâm Lý – Xã Hội Hiện Đại’, *BÁO CHIA SE* (blog),

<http://baochiaselts.blogspot.com/2020/06/tam-linh-su-phat-trien-tich-cuc-cua.html>, accessed 29 June 2022.

Như thế, mỗi người, với tất cả sự cá vị của mình, đều được mời gọi để trở thành một hiện thân của khôn ngoan cũng như có một nhân cách phát triển toàn diện. Bài thơ về người vợ đảm đang, Châm Ngôn 31, 10-31, đã chuyển tải nhiều thông điệp ý nghĩa sâu xa và giúp gợi hứng, phản tỉnh về những lời mời gọi thật hữu ích. Bản văn cần được tiếp tục đào sâu nghiên cứu.

### Tài liệu tham khảo

- David L. Bartlett, *The New Interpreter's Bible One-Volume Commentary*, ed. Beverly Roberts Gaventa and David L. Petersen, 1st Edition, 1st Printing (Nashville: Abingdon Press, 2010), 767 (pdf).
- George Arthur editor; et al Buttrick, *The New Interpreter's Bible, Volume IV, Psalms Proverbs* (Abingdon Press, 1955), 772.
- Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, *Thư Chung 2019*, accessed 29 June 2022, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/hdgm-vn-thu-chung-35356>.
- Keck and Clifford, *New Interpreter's Bible Volume V*, 260-261.
- Làm Chủ Cảm Xúc: 'Con Ngựa Bất Kham"', *BÁO CHIA SẺ* (blog), accessed 29 June 2022, <http://baochiaselts.blogspot.com/2020/03/lam-chu-cam-xuc-con-ngua-bat-kham.html>.
- Leander E. Keck and Richard J. Clifford, *New Interpreter's Bible Volume V: Introduction to Wisdom Literature, Proverbs, Ecclesiastes, Song of Songs, Wisdom, Sirach* (Abingdon Press, 1997), 261.
- LuatVietnam, 'Luật Trẻ em 2016, Luật số 102/2016/QH13 mới nhất 2021', LuatVietnam, accessed 29 June 2022, <https://luatvietnam.vn/lao-dong/luat-tre-em-2016-104818-d1.html> Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ (CGKPV), *Kinh Thánh, ấn bản 2011*, (Hà Nội: Tôn Giáo, 2011), 1038-1039.
- Robert Alter, trans., *The Wisdom Books: Job, Proverbs, and Ecclesiastes: A Translation with Commentary*, Reprint edition (New York; W. W. Norton & Company, 2011), 354 (pdf).
- Tâm Linh & Sự Phát Triển Tích Cực Của Người Trẻ Dưới Góc Nhìn Tâm Lý – Xã Hội Hiện Đại', *BÁO CHIA SE* (blog), <http://baochiaselts.blogspot.com/2020/06/tam-linh-su-phat-trien-tich-cuc-cua.html>., accessed 29 June 2022.
- Trương Thanh Tùng, *Tiến trình phát triển tâm lý và đường hướng giáo dục đức tin* (Học Viện Dòng Tên – lưu hành nội bộ, 2016), 4.

### Biodata

Giuse Đỗ Mạnh Hùng là tu sỹ Dòng Tên, Việt Nam, và là sinh viên Thần học năm 2 tại Học Viện thánh Giuse Dòng Tên, Việt Nam.

Joseph Do Manh Hung is a Jesuit of the Society of Jesus, Vietnam. He is also a secondyear student of Theology at Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam.